TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 128/2017/QĐST - HNGĐ	*Lào Cai, ngày 07 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 233/2017/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Trung K, Sinh năm 1985;
Nghề nghiệp: Cán bộ; Dân tộc: Kinh

Nơi ĐKHKTT: Thôn G, xã V, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Địa chỉ hiện nay: Thôn 1, xã Đ, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Bị đơn: Chị Bùi Thị Thu H, Sinh năm: 1987;

Nghề nghiệp: Tự do; Dân tộc: Kinh;

Nơi ĐKHKTT: Thôn P, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Địa chỉ hiện nay: Thôn 1, xã Đ, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và tự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Trung K và chị Bùi Thị Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Trung K và chị Bùi Thị Thu H.

- Về quan hệ con chung: Giao cháu Lê Tuấn M, sinh ngày 28/10/2013 cho chị Bùi Thị Thu H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi. Anh Lê Trung K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000đ(*Một triệu đồng)*/ 01 tháng cho đến khi cháu Lê Tuấn M đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi con chung kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật. Anh Lê Trung K có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, chị Bùi Thị Thu H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Lê Trung K không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, thì hàng tháng anh Lê Trung K còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Anh Lê Trung K phải chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí sơ thẩm về ly hôn và 150.000đ(*Một trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền án phí sơ thẩm về cấp dưỡng , nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ(*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004544 ngày 22/08/2017 của Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Lào Cai. Xác nhận anh Lê Trung K đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND (2);
- THADS;
- Người yêu cầu(2);
- UBND Phường B;
- Lưu HS - Tập QĐ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hằng